

Nâng cao chất lượng hoạt động tự học của học viên Trường Đại học Nguyễn Huệ trong bối cảnh hiện nay

Nguyễn Quang Nam

Đại đội 3, Tiểu đoàn 3 Trường Đại học Nguyễn Huệ

Received: 30/10/2024; Accepted: 1/11/2024; Published: 7/11/2024

Abstract: To Improve the quality of self-study for students at Nguyen Hue University today requires many synchronous solutions, including some basic solutions: Regularly building motivation and attitudes towards learning for students; Formingskills, building willpower and self-study habits; Promoting the combined strength of educationnal forces in the School, ensuring good conditions for self - study of learners; Overcoming passivity and dependence due to teaching methods or management methods of education management staff.

Key words: Self-study of cadets at Nguyen Hue

1. Đặt vấn đề

Tự học (TH) là hình thức học tập của học viên đang học tại các trường đại học. Tổ chức hoạt động TH một cách hợp lý, khoa học, có chất lượng, hiệu quả không chỉ là trách nhiệm của sự nghiệp giáo dục và đào tạo trong các trường đại học mà còn là trách nhiệm to lớn của cá nhân từng người học. TH không những giúp người học củng cố, mở rộng, hệ thống hóa ... kiến thức, rèn luyện các kỹ xảo, kỹ năng mà còn đẩy nhanh quá trình thích ứng hoạt động học và hình thành các phẩm chất nhân cách cần thiết cho hoạt động nghề nghiệp sau này. Do đó “Cách học tập: Phải lấy tự học làm cốt” có ý nghĩa cực kỳ to lớn trong thời đại văn minh trí tuệ.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Thực trạng chất lượng tự học của học viên Trường Đại học Nguyễn Huệ

*Ưu điểm

- Học viên (HV) sĩ quan Trường Đại học Nguyễn Huệ (ĐHNH)/Bộ Quốc phòng được tuyển chọn kỹ theo Quy định của Bộ Quốc phòng, có đủ thể lực, trình độ, sức khỏe, tiêu chuẩn chính trị. Đây là cơ sở quan trọng để nâng cao chất lượng học tập và rèn luyện trong quá trình đào tạo tại nhà trường.

- Lãnh đạo, chỉ huy nhà trường thường xuyên chú trọng việc giáo dục, xây dựng động cơ học tập cho HV, góp phần thúc đẩy hoạt động tự học, tự nghiên cứu của HV.

- Đội ngũ CBQL giáo dục các cấp đã có nhiều cố gắng trong việc đổi mới tổ chức quản lý hoạt động tự học, sử dụng nhiều PP quản lý nhằm kích thích tính tích cực tự học cho HV.

- Nhà trường tạo điều kiện, bảo đảm tài liệu, giáo

trình, CSVC và thời gian tự học cho HV.

- Các khóa HV tốt nghiệp ra trường chất lượng ngày càng cao, đáp ứng được mục tiêu, yêu cầu đào tạo, hoàn thành khá tốt chức trách ban đầu là trung đội trưởng.

*Hạn chế

- Một số HV có động cơ học tập chưa đúng đắn, không xem việc

học là vừa để “ám thân” vừa phục vụ lợi ích của tập thể, xã hội mà nghiêng về thỏa mãn nhu cầu, lợi ích riêng. Động cơ có sự lệch lạc, chưa coi trọng đúng mức nhu cầu nhận thức và mong muốn trưởng thành một cách toàn diện. Động cơ tự học chưa đủ mạnh, chưa thiết tha yêu nghề, thiếu hứng thú dẫn đến không tự giác, nhận thức thức lệch lạc, ý lại vào GV và tổ chức.

- Việc xây dựng kế hoạch tự học của HV không thường xuyên, nặng về hình thức đối phó; PP tự học còn lúng túng; thời gian TH ít nhưng vẫn còn lãng phí. PP, kỹ năng tự học của nhiều HV chưa phù hợp với PP dạy học bậc đại học.

- Chương trình đào tạo còn nặng nề, dàn trải, HV còn phải học nhiều môn trong một khóa học, dẫn đến không có nhiều thời gian TH.

- PP dạy học ở một số GV chưa phát huy ý thức trách nhiệm, năng lực tự học cho HV. Việc xếp lịch học chưa khoa học, nhiều môn học liên tục không có thời gian để HV tự bổ sung, hoàn thiện kiến thức, một số môn học thiếu giáo trình, tài liệu phục vụ cho TH.

- Năng lực giáo dục quản lý, nhất là quản lý chất lượng TH ở một số cán bộ còn hạn chế. Sự phối hợp giữa CBQL và đội ngũ GV, giữa các đơn vị HV

và khoa GV trong quản lý quá trình tự học của HV chưa được duy trì thường xuyên, chặt chẽ.

Xuất phát từ thực trạng trên, việc nâng cao chất lượng TH cho HV sĩ quan ở Trường ĐHNH/Bộ Quốc phòng hiện nay là cần thiết, nhằm đáp ứng với yêu cầu đổi mới của sự nghiệp giáo dục đại học nói chung, đại học quân sự nói riêng. Trong đó, cần tập trung vào một số giải pháp cơ bản dưới đây.

2.2. Nâng cao chất lượng tự học của HV sĩ quan Trường ĐHNH trong bối cảnh hiện nay

****Thường xuyên xây dựng động cơ, thái độ đối với việc học tập nói chung, tự học nói riêng***

Chủ thể của hoạt động TH là người học. TH chỉ thực sự có hiệu quả khi người học có động cơ, mục đích rõ ràng từ đó biết chủ động, tự giác sắp xếp thời gian, kế hoạch học tập theo những nhu cầu riêng của cá nhân, huy động toàn bộ các chức năng tâm lý, các phẩm chất trí tuệ, tình cảm, ý chí vào việc lĩnh hội nội dung kiến thức, kỹ xảo, kỹ năng từ GV và hệ thống tài liệu. Vì thế, để hình thành hệ thống động cơ và thái độ TH đúng đắn cho người học cần hình thành và phát triển nhu cầu tự học cho mỗi HV, hướng dẫn các phương thức thỏa mãn nhu cầu TH, chú trọng cải tiến, đổi mới nội dung, PP dạy học để tạo ra động cơ TH cho HV, phát huy vai trò của tập thể HV, tăng cường sự hợp tác lẫn nhau giữa các thành viên, tổ chức thường xuyên các hình thức đánh giá quá trình để thúc đẩy HV tích cực trong TH, tự nghiên cứu.

****Hình thành kỹ năng, xây dựng sự nỗ lực ý chí và các thói quen tự học***

Đây là giải pháp rất quan trọng quyết định đến chất lượng TH. Bối cốt lõi của tự học chính là kỹ năng TH, đó là điều kiện vật chất bên trong để người học thực hiện được sự nghiên cứu khám phá biến động cơ TH thành kết quả cụ thể, làm cho người học tự tin hơn, tích cực hơn trong TH. Kỹ năng TH giúp người học biết ứng dụng sáng tạo những điều đã học vào những tình huống mới, biết tự phát hiện và giải quyết các vấn đề thường gặp, tạo cho họ sự say sưa học tập khơi dậy mọi tiềm năng vốn có trong con người, chủ động tận dụng thời gian có hiệu quả. Vì vậy, trong quá trình HV xây dựng kế hoạch TH cần bồi dưỡng các KN lập kế hoạch TH như: Cách thống kê các tất cả các công việc cần làm trong thời gian TH, xác định quỹ thời gian giành cho TH, khối lượng, yêu cầu đạt được của mỗi công việc, mốc thời gian và mức độ hoàn thành.

Bồi dưỡng cho HV các KN đọc và thu thập thông tin; thông qua việc cách lựa chọn tài liệu, lựa chọn nội dung đọc, cách phân tích, tổng hợp, so sánh, khái

quát hóa, trừu tượng hóa, hệ thống hóa, cách phân loại, thu thập thông tin chủ yếu để phát hiện ra bản chất vấn đề, rút ra kết luận, biến những kiến thức của sách vở thành “tài sản riêng” của cá nhân người học.

****Phát huy sức mạnh tổng hợp của các lực lượng giáo dục trong nhà trường, đảm bảo tốt các điều kiện cho tự học của HV***

Cùng với những yếu tố thuộc về điều kiện chủ quan của chính bản thân người học, chất lượng TH còn phụ thuộc vào sự tác động của các lực lượng giáo dục trong nhà trường, cũng như việc bảo đảm các điều kiện TH.

+Một là, sự tác động của đội ngũ GV

Tác động mạnh mẽ nhất tới hoạt động TH của người học là đội ngũ GV những người trực tiếp hướng dẫn, tổ chức, trọng tài, tư vấn, kiểm tra, đánh giá HV. Do đó, cần chọn lọc đưa ra hệ thống các tác động phù hợp với trình độ đào tạo, nhu cầu kinh nghiệm vốn sống của người học và đòi hỏi của hoạt động nghề nghiệp. Quá trình dạy học, GV cần cụ thể hóa các mục tiêu, yêu cầu đào tạo của nhà trường vào nội dung của từng bài học, môn học. Quan tâm việc hoàn thiện bài tập TH với mức độ phức tạp ngày càng tăng dần theo sự phát triển của trí tuệ của HV.

GV cần kết hợp truyền thụ kiến thức, kỹ xảo, KN theo yêu cầu của mục đào tạo, cần tích cực bồi dưỡng PP tự học cho học viên, giao các nhiệm vụ tự học cụ thể như: Đọc sách, TLTK, làm các bài tập bắt buộc, định hướng nghiên cứu theo chủ đề nhất định... cần tăng cường KTĐG việc thực hiện nhiệm vụ TH. Trong kiểm tra, thi cần đưa những vấn đề liên quan tới TH, đánh giá kết quả hoạt động học gắn nhận xét về tinh thần, thái độ, năng lực TH để giúp người học có những điều chỉnh cần thiết.

+Hai là, sự tác động của đội ngũ cán bộ quản lý

CBQL được coi là người thầy thứ hai của HV. Mọi hoạt động TH của HV đều có sự tác động của cán bộ quản lý. Phần lớn thời gian tự học của HV diễn ra dưới sự quản lý theo dõi và tổ chức của CBQL các cấp. Vì vậy, sự tác động của CBQL tới chất lượng TH rất lớn. Do đó, đòi hỏi phải nâng cao trách nhiệm, bám sát HV, nắm chắc đặc điểm tâm sinh lý người học để có PP tổ chức, bố trí hợp lý các tổ, nhóm học tập một cách hợp lý, có PP kiểm tra phù hợp với từng nội dung, môn học, tạo điều kiện thuận nhất về mặt thời gian cho TH. Đồng thời quản lý tốt việc xây dựng kế hoạch TH, thực hiện kế hoạch tự học của HV, làm tốt công tác sơ, tổng kết những nội dung liên quan đến vấn đề TH.

(Xem tiếp trang 285)

lại lớp đất đá ở trên cao trình thiết kế.

Cải tạo tính chất của đá bị phong hóa bằng PP phụt vữa cố kết và chống thấm. Vữa thông dụng là sét, xi măng, bitum, thủy tinh lỏng... Các dung dịch vữa dưới tác dụng của áp lực nén sẽ chịu vào, tích đọng đầy các khe nứt làm giảm khả năng thấm, tăng cường độ của đá. Biện pháp này dùng được cả khi xử lý các tầng PH sâu, mặt cắt PH phức tạp và khi xây dựng các công trình ngầm

3. Kết luận

Hiện tượng PH đất đá xảy ra hầu hết với những vùng miền núi phía Bắc và đã trở thành vấn đề lớn của quốc gia. Là một trong những tai biến về địa chất khiến môi trường bị hủy hoại gây thiệt hại đáng kể về người và tài sản trong vùng trong mùa mưa lũ lụt do không đánh giá được những nguy cơ tiềm ẩn của đất nền. Muốn ngăn chặn cần phải thực hiện các giải pháp đồng bộ, trước mắt các cấp chính quyền dựa trên

các số liệu địa chất, khí hậu, thủy văn của từng vùng từ đó phân tích định hướng quy hoạch sử dụng đất. Bên cạnh đó cũng nâng cao ý thức người dân trong việc bảo vệ môi trường, lên kế hoạch diễn tập để giúp người dân ứng phó nhanh với các sự cố thiên tai có thể sớm xảy ra.. Cơ quan chức năng cần làm tốt công tác quy hoạch nhà ở lưng chừng núi và thung lũng cho dân. Phải có hệ thống thu gom nước mưa, nếu không thì những dòng nước mặt sẽ gây hiện tượng rãnh sói mương sói; bởi đây là một trong những nguyên nhân chính làm tăng cái nguy cơ PH đất đá dẫn đến sạt lở đất đá nghiêm trọng.

Tài liệu tham khảo

[1] Nguyễn Uyên, Nguyễn Văn Phương, Nguyễn Định, Nguyễn Xuân Diên (2002). Địa chất công trình, NXB Xây dựng 2002. Hà Nội

[2] V.Đ.Lomtadze (1982), Địa chất động lực công trình, NXBĐH và Trung học chuyên nghiệp. Hà Nội

Nâng cao chất lượng hoạt động..... (tiếp theo trang 282)

Phối hợp chặt chẽ với đội ngũ GV và khoa chủ quản tìm ra những cách thức tác động tốt nhất tới chất lượng TH của tập thể HV.

+Ba là, bảo đảm hệ thống tài liệu, những điều kiện vật chất cần thiết cho tự học

Để góp phần nâng cao chất lượng TH, tạo ra sự đồng bộ trong các tác động tới tự học cần có sự đầu tư thỏa đáng hệ thống tài liệu, điều kiện vật chất cần thiết nhất, tăng cường cải tạo, hiện đại hóa các trang thiết bị phục vụ cho TH, tăng cường trang bị SGK, giáo trình, TLTK, các phương tiện kỹ thuật dạy học hiện đại. Chú trọng bảo đảm tốt thời gian TH thông qua xây dựng chương trình, tăng thời gian TH, hạn chế dùng thời gian TH vào các hoạt động khác kiến người học bị chi phối, phân tán.

*Khắc phục tính thụ động, ỷ lại do cách dạy hoặc cách quản lý của đội ngũ CBQL giáo dục

Khắc phục tính thụ động, ỷ lại trong tự học hiện nay là một quá trình đấu tranh kiên quyết để loại bỏ những nét tâm lý tiêu cực này ở người học. Do vậy, phải có những tác động thường xuyên, liên tục, có mục đích của toàn bộ các lực lượng giáo dục trong nhà trường, trong đó nội dung, PP giảng dạy của GV giữ vai trò hết sức quan trọng, đòi hỏi quá trình dạy học phải luôn đặt ra yêu cầu ngày càng cao hơn với người học, buộc người học phải nỗ lực phấn đấu tích cực hơn mới có thể đạt được kết quả mong muốn. Cần

có cơ chế khen thưởng, động viên khuyến khích những HV tích cực, chủ động trong TH. Luôn định hướng dư luận tập thể HV vào phê phán nghiêm khắc những cá nhân thụ động, ỷ lại vào GV và tập thể, thiếu nỗ lực vươn lên.

3. Kết luận

Nâng cao chất lượng TH của HV sĩ quan ở Trường ĐHNH đòi hỏi phải có nhiều giải pháp đồng bộ. Nhưng trước hết phải làm chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức để hình thành cho người học hệ thống động cơ và thái độ đúng đắn, xây dựng và rèn luyện cho họ những KN cần thiết, những PP học tập phù hợp với sự phát triển của phương tiện dạy học mới, nâng cao được khả năng tự điều khiển của người học, kết hợp với phát huy tổng hợp các lực lượng giáo dục trong nhà trường, góp phần đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản GDĐT.

Tài liệu tham khảo

1. Lê Khánh Bằng (1998), *Tổ chức phương pháp tự học cho sinh viên đại học*, NXBĐHSP Hà Nội.

2. Bộ Quốc phòng (2016), *Quy chế quản lý học viên trong nhà trường quân đội (ban hành kèm theo Thông tư số 51/2016/TT-BQP ngày 20/4/2016 của Bộ trưởng Bộ Quốc Phòng)*. Hà Nội

3. Phạm Xuân Lý (2019), *Quản lý hoạt động tự học của học viên các trường đại học trong Quân đội đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục và đào tạo hiện nay*, Luận án TS Quản lý giáo dục. Hà Nội